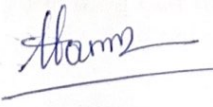


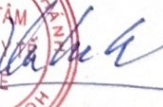
	TRUNG TÂM KIỂM DỊCH Y TẾ QUỐC TẾ TỈNH KHÁNH HÒA	Mã số: KD - QT - HH Lần ban hành: 04 Ngày hiệu lực: 03/7/2023
	QUY TRÌNH KIỂM DỊCH Y TẾ ĐỐI VỚI HÀNG HÓA	

LỊCH SỬ TÀI LIỆU

Lần sửa đổi	Nội dung sửa đổi	Ghi chú
03	Cập nhật quy trình kiểm dịch y tế đối với hàng hóa phù hợp với tình hình thực tế	

TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC PHÂN PHỐI TỚI

Nơi nhận	
1. Lãnh đạo đơn vị	<input checked="" type="checkbox"/>
2. Các khoa, phòng	<input checked="" type="checkbox"/>

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Trần Thị Diễm Hằng	Nguyễn Hữu Văn	Lê Văn Tùng
Chức vụ	Nhân viên khoa KDYT & QLSK	Trưởng khoa KDYT & QLSK	Giám đốc
Chữ ký			 

**QUY TRÌNH KIỂM DỊCH Y TẾ
ĐỐI VỚI HÀNG HÓA**

Mã số: KD-QT-HH

Lần ban hành: 04

Ngày ban hành: 03/7/2023

I. MỤC ĐÍCH

- Tất cả các Kiểm dịch viên nắm được và tuân thủ đúng trình tự các bước trong quá trình thực hiện công tác chuyên môn tại cửa khẩu.
- Đảm bảo công tác kiểm dịch y tế đối với hàng hóa tại các cửa khẩu đúng quy định và đạt hiệu quả cao.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- Quy trình này áp dụng trong công tác kiểm dịch y tế đối với hàng hóa tại cửa khẩu, phù hợp với tình hình mới.
- Áp dụng cho toàn bộ cán bộ, nhân viên của Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế tỉnh Khánh Hoà.
- Các cá nhân, tổ chức, đơn vị liên quan thực hiện trong công tác kiểm dịch y tế đối với hàng hóa tại cửa khẩu.

III. ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

1. Định nghĩa

a) Hàng hóa thuộc diện kiểm dịch y tế là các sản phẩm hữu hình có khả năng mang tác nhân gây bệnh, mang trung gian truyền bệnh truyền nhiễm được nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh qua cửa khẩu kể cả bưu phẩm, bưu kiện, hàng tiêu dùng trên phương tiện vận tải.

b) Hàng hóa có yếu tố nguy cơ

- Hàng hóa vận chuyển qua quốc gia, vùng lãnh thổ có ghi nhận trường hợp bệnh truyền nhiễm mà Bộ Y tế có yêu cầu phải giám sát;

- Hàng hóa mang hoặc có dấu hiệu mang mầm bệnh, trung gian truyền bệnh truyền nhiễm;

- Hàng hóa vận chuyển bằng phương tiện có yếu tố nguy cơ;

- Hàng hóa có thông báo của cơ quan có thẩm quyền về nguy cơ lây lan dịch bệnh truyền nhiễm.

c) Kiểm dịch viên y tế (KDVT) là người thực hiện các hoạt động kiểm dịch y tế thuộc tổ chức kiểm dịch y tế biên giới bao gồm công chức, viên chức, nhân viên y tế và được gọi chung là kiểm dịch viên y tế.

**QUY TRÌNH KIỂM DỊCH Y TẾ
ĐỐI VỚI HÀNG HÓA**

Mã số: KD-QT-HH

Lần ban hành: 04

Ngày ban hành: 03/7/2023

2. Từ viết tắt:

KDYTQT: Kiểm dịch y tế quốc tế

KDYT&QLSK: Kiểm dịch y tế và Quản lý sức khỏe

KDVYT: Kiểm dịch viên y tế

QT: Quy trình

XLYT: Xử lý y tế.

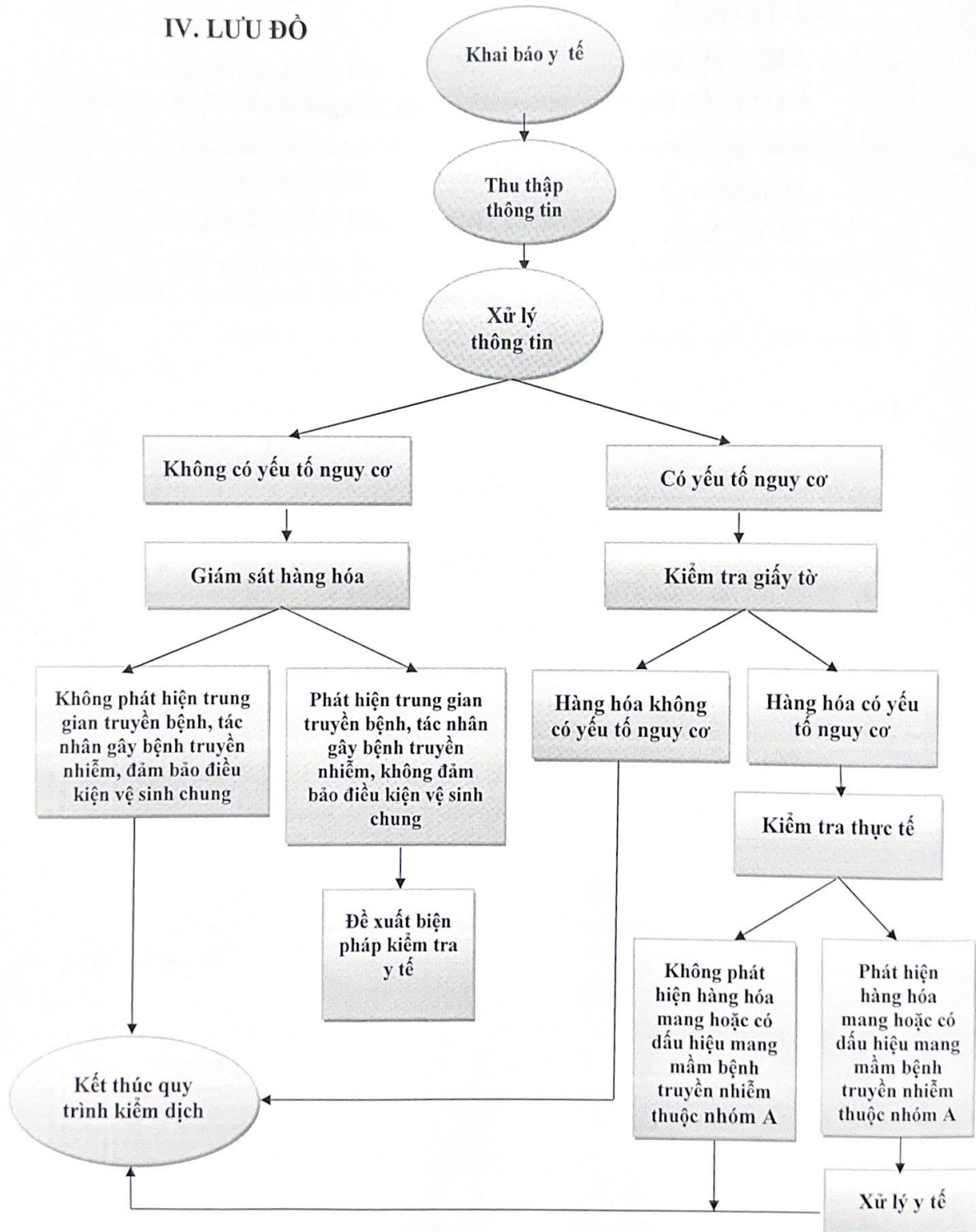
**QUY TRÌNH KIỂM DỊCH Y TẾ
ĐỐI VỚI HÀNG HÓA**

Mã số: KD-QT-HH

Lần ban hành: 04

Ngày ban hành: 03/7/2023

IV. LƯU ĐỒ



**QUY TRÌNH KIỂM DỊCH Y TẾ
ĐỐI VỚI HÀNG HÓA**

Mã số: KD-QT-HH

Lần ban hành: 04

Ngày ban hành: 03/7/2023

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

Bước 1: Khai báo y tế

Hãng hàng không/Công ty phục vụ mặt đất/ chủ hàng/đại lý được ủy quyền,... nộp giấy khai báo y tế hàng hóa (*theo mẫu số 4*) đối với hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh.

Bước 2: Thu thập thông tin

1. KDVTY tiếp nhận thông tin thông qua các cơ quan, đơn vị liên quan:

- a) Công thông tin điện tử quốc gia;
- b) Cơ quan quản lý cửa khẩu;
- c) Cơ quan y tế tại cửa khẩu;
- d) Hãng hàng không, chủ hàng, đại lý,...

2. Thông tin cần thu thập:

- a) Thông tin về nơi hàng hóa xuất phát hoặc quá cảnh;
- b) Thông tin về chủng loại, số lượng, bảo quản, đóng gói hàng hóa và phương tiện vận chuyển.

Bước 3: Xử lý thông tin đánh giá yếu tố nguy cơ

1. Đối với hàng hóa không có yếu tố nguy cơ

- a) KDVTY thực hiện việc giám sát hàng hóa;
- b) Trường hợp giám sát hàng hóa không phát hiện có yếu tố nguy cơ: KDVTY xác nhận kết quả kiểm dịch y tế và kết thúc quy trình.

c) Trong quá trình giám sát, nếu phát hiện hàng hóa có trung gian truyền bệnh truyền nhiễm, tác nhân gây bệnh truyền nhiễm hoặc không đảm bảo điều kiện vệ sinh chung (bao gồm phát hiện chất thải, chất tiết, dấu vết của trung gian truyền bệnh; hàng hóa có tình trạng nấm, mốc, mùi hôi thối), KDVTY thu thập thêm thông tin về các biện pháp xử lý y tế đã áp dụng, cần hỗ trợ, đề xuất biện pháp kiểm tra y tế vào giấy khai báo y tế đối với hàng hóa → thực hiện *bước 4*.

2. Đối với hàng hóa có yếu tố nguy cơ → KDVTY thực hiện *bước 4*.

Bước 4: Kiểm tra giấy tờ

1. Loại giấy tờ kiểm tra

a) Đối với đường hàng không: Giấy khai báo y tế hàng hóa, phương tiện vận tải, giấy chứng nhận kiểm tra/xử lý y tế hàng hóa, phương tiện vận tải (nếu có);

b) Đối với đường hàng hải: bản sao bản khai hàng hóa, giấy chứng nhận kiểm tra y tế hàng hóa (trên tàu thuyền), tàu thuyền (nếu có).

2. Xử lý kết quả kiểm tra

**QUY TRÌNH KIỂM DỊCH Y TẾ
ĐỐI VỚI HÀNG HÓA**

Mã số: KD-QT-HH

Lần ban hành: 04

Ngày ban hành: 03/7/2023

a) Nếu không phát hiện vấn đề bất thường, KDVT xác nhận kết quả kiểm dịch y tế, kết thúc quy trình kiểm dịch, cấp giấy chứng nhận đã kiểm tra y tế theo mẫu số 9;

b) Nếu phát hiện hàng hóa thuộc một trong các trường hợp:

- Xuất phát hoặc đi qua quốc gia, vùng lãnh thổ ghi nhận có trường hợp bệnh truyền nhiễm nhóm A mà Bộ Y tế có yêu cầu phải giám sát mà chưa được XLYT;

- Hàng hóa mang hoặc có dấu hiệu mang mầm bệnh, trung gian truyền bệnh truyền nhiễm;

- Phương tiện vận tải chở hàng hóa xuất phát hoặc đi qua quốc gia, vùng lãnh thổ ghi nhận có trường hợp bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A mà chưa được XLYT;

- Hàng hóa có thông báo của cơ quan có thẩm quyền về nguy cơ lây lan dịch bệnh truyền nhiễm ;

→ KDVT thực hiện *bước 5 (KDVT sẽ thông báo tới Hãng hàng không/công ty phục vụ mặt đất/chủ hàng/đại lý được ủy quyền, ...)*

Bước 5: Kiểm tra thực tế

Kiểm dịch viên y tế phối hợp với Hãng hàng không/công ty phục vụ mặt đất/ chủ hàng/đại lý được ủy quyền,.. và các đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra y tế.

1. Nội dung kiểm tra

a) Nội dung khai báo với thực tế hàng hóa;

b) Tình trạng vệ sinh chung;

c) Trung gian truyền bệnh truyền nhiễm;

d) Quy định về dụng cụ, bao gói chứa đựng, thông tin ghi trên nhãn; điều kiện vận chuyển;

e) Đánh giá hiệu quả các biện pháp XLYT đã áp dụng;

f) Lấy mẫu xét nghiệm trong trường hợp cần thiết.

2. Xử lý kết quả kiểm tra

a) Trường hợp kiểm tra không phát hiện hàng hóa mang hoặc có dấu hiệu mang mầm bệnh truyền nhiễm nhóm A hoặc trung gian truyền bệnh nhóm A, KDVT cấp giấy chứng nhận đã kiểm tra, kết thúc quy trình kiểm dịch, cấp giấy chứng nhận đã kiểm tra y tế theo mẫu số 9.

**QUY TRÌNH KIỂM DỊCH Y TẾ
ĐỐI VỚI HÀNG HÓA**

Mã số: KD-QT-HH

Lần ban hành: 04

Ngày ban hành: 03/7/2023

b) Trường hợp kiểm tra, nếu phát hiện hàng hóa mang hoặc có dấu hiệu mang mầm bệnh truyền nhiễm nhóm A hoặc trung gian truyền bệnh nhóm A → KDVT thực hiện *bước 6*.

Bước 6: Xử lý y tế đối với hàng hóa

1. Căn cứ kết quả kiểm tra thực tế, KDVT áp dụng một hoặc các biện pháp sau:

a) Khử trùng, diệt tác nhân gây bệnh, trung gian truyền bệnh truyền nhiễm;

b) Buộc tiêu hủy hoặc tái xuất đối với hàng hóa không thể diệt được tác nhân gây bệnh, trung gian truyền bệnh truyền nhiễm;

2. Sau khi hoàn thành việc XLYT theo đúng quy định, KDVT cấp giấy chứng nhận XLYT đối với hàng hóa theo mẫu số 9, kết thúc quy trình kiểm dịch.

VI. XEM XÉT SỬA ĐỔI

Quy trình này sẽ cập nhật, xem xét sửa đổi tùy vào tình hình thực tế và các quy định có liên quan.

VII. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

- Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới;

- Quyết định số 14/2007/QĐ-BYT ngày 30 tháng 01 năm 2007 của Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm dịch y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”.

**QUY TRÌNH KIỂM DỊCH Y TẾ
ĐỐI VỚI HÀNG HÓA**

Mã số: KD-QT-HH

Lần ban hành: 04

Ngày ban hành: 03/7/2023

- BIỂU MẪU

Stt	Mã hiệu	Tên biểu mẫu	Trang
1	Mẫu số 04	GIẤY KHAI BÁO Y TẾ HÀNG HOÁ VÀ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI (đối với đường bộ, đường sắt, hàng không) <i>Health Declaration for conveyances and cargo (for land transportation, railway, airway)</i>	09-10
2	Mẫu số 09	GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ Y TẾ HÀNG HÓA, PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ, ĐƯỜNG SẮT, ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG <i>Certification of health inspection and control for conveyances and cargo (for land transportation, railway, airway)</i>	11-12

**QUY TRÌNH KIỂM DỊCH Y TẾ
ĐỐI VỚI HÀNG HÓA**

Mã số: KD-QT-HH

Lần ban hành: 04

Ngày ban hành: 03/7/2023

Mẫu số 04

(Ban hành kèm Nghị định số 89/2018/NĐ-CP
ngày 25/6/2018 của Chính phủ)

**GIẤY KHAI BÁO Y TẾ
HÀNG HOÁ VÀ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI (đối với đường bộ, đường sắt, hàng không)**
*Health Declaration for conveyances and cargo (for land transportation, railway,
airway)*

1. Phần khai hàng hoá/Declaration for cargo

Nơi đi/Departure..... Nơi đến/Arrival.....

Đến cửa khẩu/ Name of entry point:.....

Ngày, tháng, năm/Date (dd/mm/yy).....

STT Item	Danh mục hàng hóa Name of cargo	Số lượng và quy cách đóng gói Quantity and package form	Trọng lượng Gross weight	Ghi chú Notes
1				
2				
Tổng cộng/Total				

2. Phần khai phương tiện/For conveyance

Nơi đi/Departure..... Nơi đến/Arrival.....

Tên phương tiện vận tải/Name of conveyance.....

Quốc tịch, hãng/Nationality, agent:.....

Tên chủ phương tiện/ Tên chủ hàng/Name of the conveyance operator/Name of the goods owner

Địa chỉ/Address.....

Đến cửa khẩu/ Name of entry point:

Ngày, tháng, năm/Date (dd/mm/yy).....

STT Item	Số hiệu/biên số Registration No.	Số lượng phương tiện Number of conveyances	Trọng tải (tấn) Net tonnage	Số nhân viên Number of staff	Số lượng hành khách/Number of passengers
1					

**QUY TRÌNH KIỂM DỊCH Y TẾ
ĐỐI VỚI HÀNG HÓA**

Mã số: KD-QT-HH

Lần ban hành: 04

Ngày ban hành: 03/7/2023

Chủ hàng, chủ phương tiện trả lời các câu hỏi sau/*The following questions are answered by the conveyance operator, the owner of cargo*

1. Hàng hóa hoặc phương tiện vận tải có xuất phát hoặc đi qua vùng có dịch không?/Has conveyance or cargo come from or visited through affected area ?

Có/Yes ☐ Không/No ☐

2. Hiện nay hoặc trong thời gian hành trình trên phương tiện có người mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh không? /Is there on board now or has there been during the trip any case or suspected case of disease)?

Có/Yes ☐ Không/No ☐

3. Có giấy chứng nhận kiểm tra và xử lý y tế hàng hóa không?/Is there a Certification of health inspection and control for cargo?

Có/Yes ☐ Không/No ☐

Nếu có, ghi rõ ngày cấp/nơi cấp/If yes, please note date and place of issue.....

4. Có giấy chứng nhận kiểm tra và xử lý y tế phương tiện vận tải không ?/Is there Certification of health inspection and control for conveyances?

Có/Yes ☐ Không/No ☐

Nếu có, ghi rõ ngày cấp/nơi cấp/If yes, please note date and place of issue.....

Người khai (ký, ghi rõ họ tên)

(Signature and full name of Declarant)

Ngày/Date:..... giờ/hour.....

Ý kiến của kiểm dịch viên/Recommendation of health quarantine officer

Kiểm dịch viên/health quarantine officer

Ký và đóng dấu/Signature and stamp

**QUY TRÌNH KIỂM DỊCH Y TẾ
ĐỐI VỚI HÀNG HÓA**

Mã số: KD-QT-HH

Lần ban hành: 04

Ngày ban hành: 03/7/2023

Mẫu số 09

(Ban hành kèm theo Nghị định số 89/2018/NĐ-CP
ngày 25/6/2018 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Số/No /

Ngày tháng năm Date(dd/mm/yy)

**GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM TRA/XỬ LÝ Y TẾ
HÀNG HÓA, PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ, ĐƯỜNG SẮT,
ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG**

*Certification of health inspection and control for conveyances and cargo
(for land transportation, railway, airway)*

1. Phần kiểm tra và xử lý y tế hàng hóa/For cargo

Nơi đi/Departure.....Nơi đến/Arrival.....

Đến cửa khẩu/Name of entry point:

STT Item	Kiểm tra y tế Health inspection		Xử lý y tế Health control			Ghi chú Note
	Hàng hóa được kiểm tra Inspected goods	Kết quả phát hiện Evidences	Hàng hóa được xử lý Treated parts	Biện pháp xử lý Applied measures	Kết quả Attained results	
1						
2						

2. Phần kiểm tra và xử lý y tế phương tiện/For conveyance

Tên phương tiện vận tải/Name of conveyance:

Quốc tịch, hãng/ Nationality, agent:

Tên chủ phương tiện/Tên chủ hàng/Name of the conveyance operator/Name of goods
owner:

QUY TRÌNH KIỂM DỊCH Y TẾ ĐỐI VỚI HÀNG HÓA	Mã số: KD-QT-HH
	Lần ban hành: 04
	Ngày ban hành: 03/7/2023

Địa chỉ/Address:

Đến cửa khẩu/Name of Point of entry:

STT Item	Kiểm tra y tế Health inspection				Xử lý y tế Health control			Ghi chú Note
	Các bộ phận được kiểm tra Inspected parts	Kết quả phát hiện Evidences	Số nhân viên Number of staff	Số lượng hành khách/Number of passengers	Các bộ phận được xử lý Treated parts	Biện pháp xử lý Applied measures	Kết quả Attained results	
1								
2								

Tổ chức kiểm dịch y tế biên giới chứng nhận hàng hóa/phương tiện vận tải trên đã được kiểm tra/xử lý y tế vào ngày ghi ở trên (gạch ngang để bỏ từ kiểm tra hoặc xử lý y tế nếu không thực hiện). Được phép qua cửa khẩu:

The Border Health Quarantine Unit certifies that the above conveyance, goods have been given health inspection/control on the date as above and permission to pass through this point of entry.

Kiểm dịch viên y tế/ký và đóng dấu
Health Quarantine Officer/Signature and stamp